**Cấu trúc bài thi Đánh giá trình độ tiếng Anh nội bộ theo dạng thức TOEIC**

**I- Giới thiệu chung bài thi TOEIC**

Bài thi TOEIC truyền thống là một bài kiểm tra trắc nghiệm bao gồm 02 phần: **phần thi Listening** (nghe hiểu) gồm 100 câu, thực hiện trong 45 phút và **phần thi Reading** (đọc hiểu) cũng gồm 100 câu nhưng thực hiện trong 75 phút. Tổng thời gian làm bài là 120 phút (2 tiếng).

**Phần thi Nghe hiểu** *(100 câu/45 phút)*: Gồm 4 phần nhỏ được đánh số từ ***Part 1*** đến ***Part 4***. Thí sinh phải lần lượt lắng nghe các câu miêu tả, các câu hỏi và trả lời, các đoạn hội thoại ngắn và bài nói ngắn với các giọng đọc khác nhau như: Anh – Mỹ, Anh – Anh, Anh – Canada & Anh – Úc để trả lời.

**Phần thi Đọc hiểu** *(100 câu / 75 phút)*: Gồm 3 phần nhỏ được đánh số từ ***Part 5*** đến ***Part 7*** tương ứng với 3 dạng bài là hoàn thành câu, hoàn thành đoạn văn và đọc hiểu trả lời câu hỏi. Thí sinh **không nhất thiết phải làm tuần tự** mà có thể chọn câu bất kỳ để làm trước.

Mỗi câu hỏi đều cung cấp **4 phương án trả lời A-B-C-D** *(trừ các câu từ 7-31) của part 2 chỉ có 3 phương án trả lời A-B-C)*. Nhiệm vụ của thí sinh là phải chọn ra phương án trả lời đúng nhất.

**II- Chi tiết nội dung từng phần thi**

**Phần thi Nghe hiểu – Listening Test (100 câu / 45 phút)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần**  | **Nội dung thi** | **Số câu** | **Chi tiết** |
| **Phần 1** | Hình ảnh | 6 câu | Tương ứng với mỗi bức ảnh, thí sinh sẽ được nghe 04 câu mô tả (A), (B), (C) và (D). Nhiệm vụ của thí sinh là phải chọn câu mô tả đúng nhất cho bức ảnh. |
| **Phần 2** | Hỏi đáp | 25 câu | Thí sinh sẽ nghe một câu hỏi (hoặc câu nói) và 03 lựa chọn trả lời (A), (B), (C). Câu hỏi và câu trả lời sẽ không được in ra trong đề thi. Nhiệm vụ của thí sinh là chọn ra câu trả lời đúng nhất trong ba đáp án. |
| **Phần 3** | Hội thoại ngắn | 39 câu | Thí sinh sẽ nghe 13 đoạn hội thoại ngắn. Mỗi đoạn có 03 câu hỏi. Nhiệm vụ của thí sinh là chọn ra câu trả lời đúng nhất trong 04 đáp án (A), (B), (C), (D) được cung cấp. |
| **Phần 4** | Bài nói ngắn | 30 câu | Thí sinh sẽ nghe 10 đoạn hội thoại ngắn. Mỗi đoạn có 03 câu hỏi. Nhiệm vụ của thí sinh là chọn ra câu trả lời đúng nhất trong 04 đáp án (A), (B), (C), (D) được cung cấp. |

**Phần thi Đọc hiểu – Reading Test (100 câu/75 phút)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần**  | **Nội dung thi** | **Số câu** | **Chi tiết** |
| **Phần 5** | **Hoàn thành câu** | **30 câu** | Gồm các câu chưa hoàn thành và 4 đáp án (A), (B), (C), (D) là từ hoặc cụm từ. Thí sinh chọn đáp án đúng nhất để hoàn thành câu. |
| **Phần 6** | **Hoàn thành đoạn văn** | **16 câu** | Gồm 4 đoạn văn ngắn, mỗi bài đọc có 4 chỗ trống và 4 đáp án (A), (B), (C), (D) là từ hoặc cụm từ, câu. Thí sinh chọn đáp án đúng nhất để hoàn thành đoạn văn. |
| **Phần 7** | **Đoạn văn đơn**  | **29 câu** | Gồm 10 bài, mỗi bài bao gồm một bài đọc ngắn có nội dung và hình thức khác nhau như thư từ, thông báo, biểu mẫu, bài báo, tin nhắn, đoạn chat. Sau mỗi bài sẽ có từ 2 đến 5 câu hỏi và 4 đáp án (A), (B), (C), (D). Thí sinh chọn ra đáp án đúng nhất. |
| Đoạn đọc đôi và đoạn đọc ba | 25 câu | Có 2 bài 2 đoạn văn và 3 bài 3 đoạn văn. Sau mỗi bài sẽ có 5 câu hỏi, mỗi câu hỏi có 4 phương án trả lời A, B, C, hoặc D. Thí sinh chọn ra đáp án đúng nhất. |